



BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 27/05/2021

MUỐN ĐI XA THÌ CẦN PHẢI ĐIỀU CHỈNH

Diễn biến thị trường:

Cũng như những phiên gần đây, thị trường trong những phút đầu phiên giao dịch diễn ra khá thận trọng trong bối cảnh VN-Index đã liên tiếp tăng mạnh khiến áp lực chốt lời gia tăng. Bên cạnh đó, việc các thị trường trong khu vực giao dịch trong sắc đỏ trong sáng nay cũng ít nhiều ảnh hưởng tới tâm lý giới đầu tư trong nước. Sau nhiều phút giằng co thì điều gì cần đến rồi cũng đã đến. Những phút cuối phiên sáng áp lực bán gia tăng dữ dội khiến bên mua gần như buông xuôi. VN-Index từ mức xanh đảo chiều giảm hơn 6 trước khi bước vào giờ nghỉ trưa trong tích tắc. Đầu giờ chiều, nhà đầu tư nhào nhào đặt lệnh bán khiến VN-Index có lúc mất hơn 16 điểm. Khi thị trường trong trạng thái hoảng loạn thì hệ thống giao dịch trên HSX bắt ngờ bị nghẽn lệnh một cách cực kỳ "đúng thời điểm". Bên mua và bên bán gần như bắt lực khi hệ thống chỉ nhận lệnh 1 cách lác đác sau hơn 30 phút đầu phiên chiều. Điều này khiến chỉ số không thể giảm sâu hơn cũng như hồi phục mạnh, VN-Index vì thế gần như đi ngang cho đến cuối phiên giao dịch. Kết thúc phiên ngày 27/05, VN-Index giảm 13,13 điểm xuống mốc 1.303,57 điểm.

Thị trường chìm trong một màu đỏ rực với hơn 322 mã giảm giá. Nhóm VN30, "thủ lĩnh" của thị trường trong giai đoạn vừa qua bỗng nhiên trở thành tội đồ khi giảm 1,2% và đóng góp nhiều nhất vào mức giảm của chỉ số. Cùng với đó, nhóm ngân hàng cũng đang chịu áp lực điều chỉnh sau chuỗi ngày tăng nóng gần đây, các cổ phiếu lớn như CTG, BID, MBB...đều giảm điểm. Các nhóm ngành khác từ chứng khoán, dầu khí cho đến dệt may, thủy sản... đều ghi nhận diễn biến kém tích cực tương tự.

Sự hoảng loạn xảy ra trên thị trường khiến thanh khoản tăng mạnh. Và nếu không có sự cố nghẽn lệnh trong phiên chiều thì thanh khoản giao dịch trên HSX không chỉ dừng ở mức 24.088 tỷ. Khối ngoại và khối nội lại bất đồng quan điểm. Trong một ngày mà các nhà đầu tư trong nước bán nhiều hơn mua thì các nhà đầu tư nước ngoài lại dang tay "gom" cổ phiếu. Họ mua ròng phiên thứ hai với giá trị hơn 262 tỷ. Trong đó, các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là PLX (-136,00 tỷ), VNM (-67,11 tỷ), VCB (-44,32 tỷ).

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

Điều gì cần đến thì cũng đã đến. Mạch tăng mạnh 6 phiên liên tiếp của VN-Index chính thức bị chấm dứt sau phiên giao dịch ngày hôm nay. Mặc dù sự điều chỉnh là cần thiết để đà tăng của VN-Index bền vững hơn, song mức thanh khoản tăng mạnh và sự hoảng loạn xảy ra trong phiên là điều đáng phải lưu ý. Ngoài yếu tố này, chúng tôi chưa nhận thấy những tín hiệu tiêu cực khác của phiên giao dịch ngày hôm nay. Ngoài ra, việc khối ngoại quay trở lại mua ròng sau nhiều tháng ròng rã bán ròng liên tiếp sẽ tạo một động lực không nhỏ cho thị trường. Khả năng sự điều chỉnh chỉ xảy ra trong ngắn hạn và VN-Index sẽ sớm lấy lại đà tăng. Nhìn chung chúng tôi vẫn đang duy trì quan điểm tích cực về xu hướng ngắn hạn của thị trường. Ở thời điểm hiện tại, nhà đầu tư vẫn có thể gia tăng thêm tỷ trọng các cổ phiếu đã có lợi nhuận trong danh mục của mình nhưng vẫn nên hạn chế sử dụng margin và mua đuổi giá xanh.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ:

Cổ phiếu	Giá mua	Giá bán	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá đóng cửa	Giá cắt lỗ
ANV	22.8	26.9	18%	24.0	21.0
MSN	108.9	136.1	25%	110.0	100.2
LTG	36.2	42.0	16%	36.6	33.3

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	1.303,57	304,45
Thay đổi (%)	1,00%	0,13%
KLGD (triệu CP)	732,99	153,58
GTGD (tỷ VNĐ)	24.088,25	3.534,78
Số CP tăng giá	101	57
Số Cp đứng giá	34	61
Số Cp giảm giá	322	146

Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	2,67	1,71
PE (lần)	17,78	16,49
Hệ số Beta	1,02	0,99
ROE (%)	16,08%	20,56%
ROA (%)	5,92%	7,95%

Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khối lượng (triệu CP)	47,91	15,68
GTGD (tỷ VNĐ)	2.178,50	392,12

Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	1.720,85	214,00
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	1.617,56	54,99
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	103,29	159,01
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	262,30	

Chỉ số HDTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	1.437,38	17,73
VN30F2106	1.430,00	23,00
VN30F2107	1.422,00	25,90
VN30F2109	1.420,00	21,50
VN30F2112	1.417,00	21,60

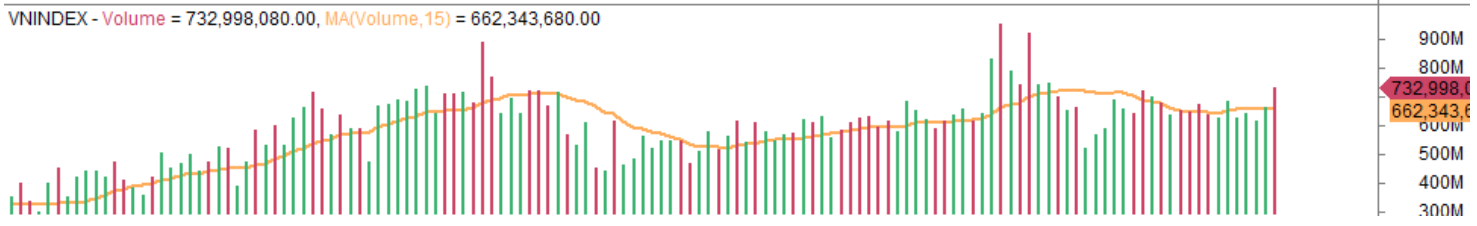
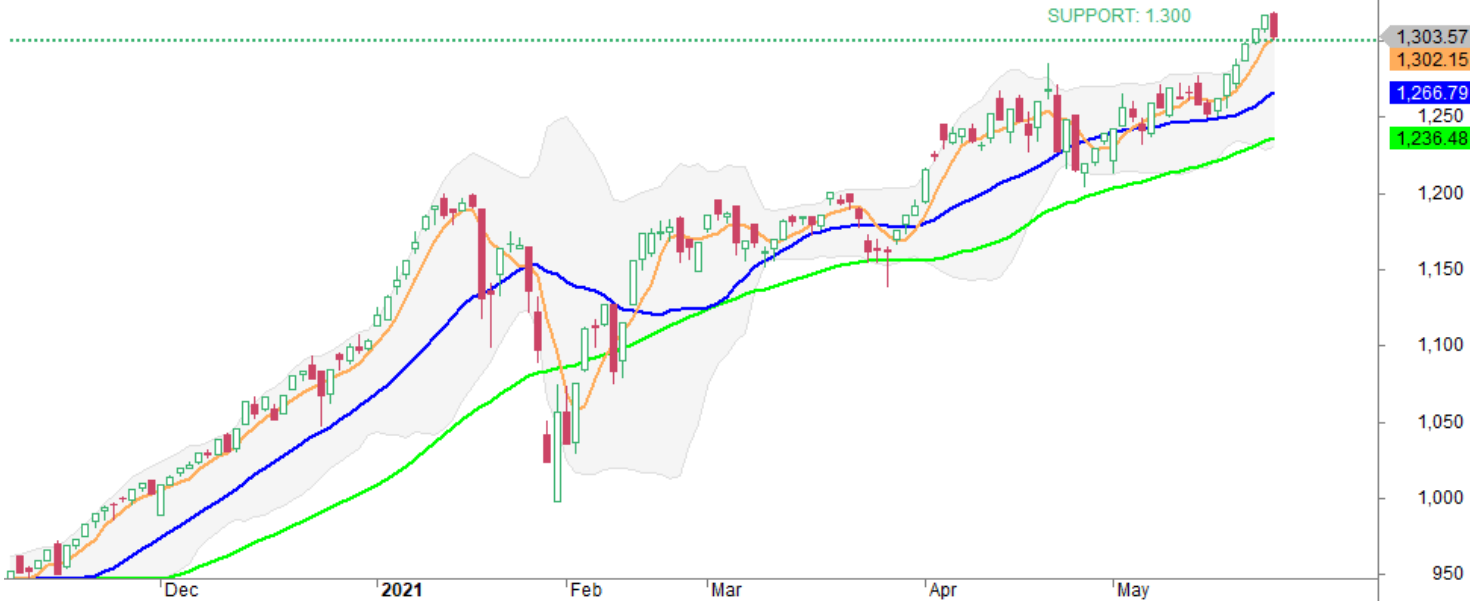
Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	34.323,05	0,03%
S&P 500 *	4.195,99	0,19%
DAX *	15.450,72	0,09%
FTSE 100 *	7.026,93	0,04%
Nikkei 225	28.549,01	0,33%
Hang Seng	29.113,37	0,15%

* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX

VNINDEX - Daily 27/05/2021 Open 1318.42, Hi 1319.67, Lo 1299.99, Close 1303.57 (-1.0%) Vol 732,998,080 MA(Close,5) = 1,302.15, Mid MA(Close,20) = 1,266.79, L 1,350



Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo Trung hạn
Stochastic	TIÊU CỰC	MACD	TÍCH CỰC
Volume	TÍCH CỰC	MA20	TÍCH CỰC
MA Ngắn hạn	TÍCH CỰC	MA50	TÍCH CỰC
Trend Ngắn hạn	TÍCH CỰC	Trend Trung hạn	TÍCH CỰC

Phân tích kỹ thuật:

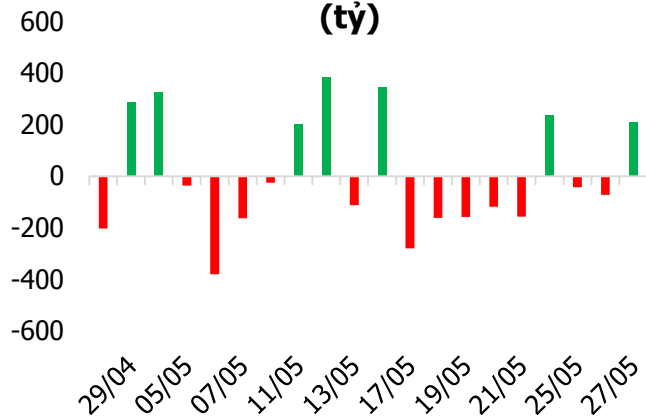
Một phiên điều chỉnh trong biên độ khá của thị trường, trên đồ thị kỹ thuật đã xuất hiện mẫu hình nến Bearish Engulfing cảnh báo áp lực bán đang gia tăng và khả năng đảo chiều trong ngắn hạn có thể xảy ra. Mặc dù vậy, VN-Index vẫn đang đứng vững trên đường MA10 và các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang đồng thuận chỉ sự tích cực nên chúng tôi cho rằng xu hướng tăng trong ngắn hạn đang chưa bị vi phạm.

Sau khi vượt qua 1.300 điểm thì đây đang đóng vai trò là mốc hỗ trợ mạnh cho VN-Index. Trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ sớm lấy lại đà tăng và tiếp tục chinh phục những thử thách cao hơn.

GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỦ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

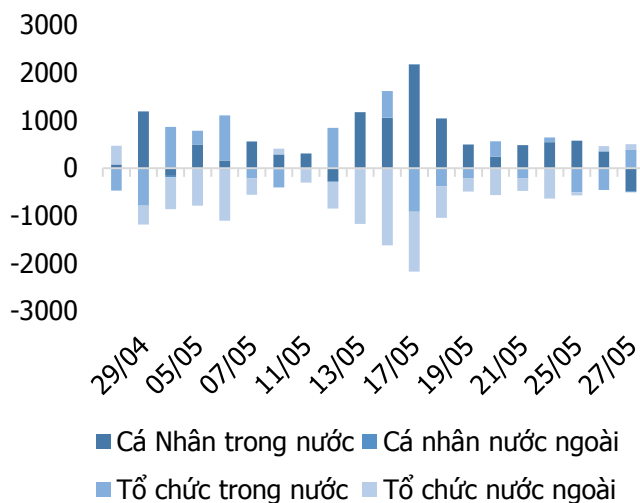
Giao dịch tự doanh ròng – Ngày

Giao dịch tự doanh ròng theo ngày (tỷ)



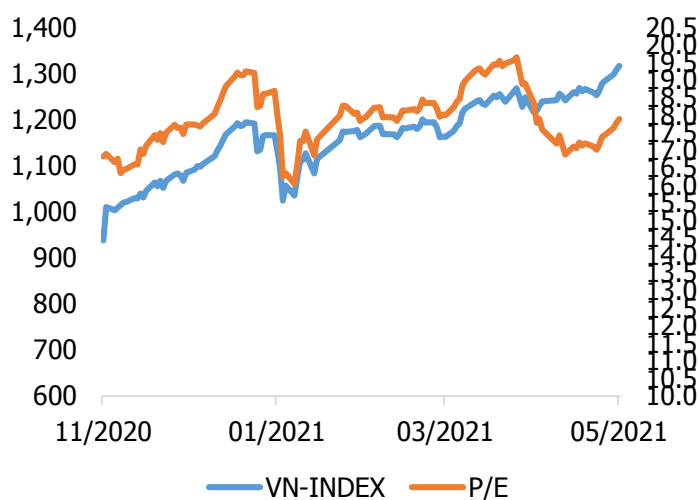
Giá trị giao dịch ròng của nhà đầu tư - Ngày

Giá trị Giao dịch theo NĐT-Ngày (tỷ)



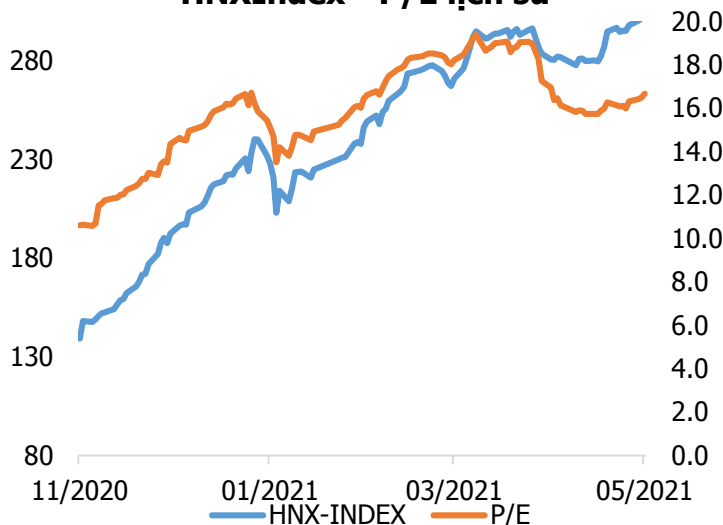
Vn-index – P/E lịch sử

VNIndex - P/E lịch sử



Hn-index – P/E lịch sử

HNXIndex - P/E lịch sử



TOP MUA TỰ DOANH

Mã CP	Top mua ròng	
	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
LPB	1,704,600	44.72
STB	1,472,700	43.40
TPB	1,200,600	42.84
OCB	1,464,500	40.75
MSN	253,100	30.56

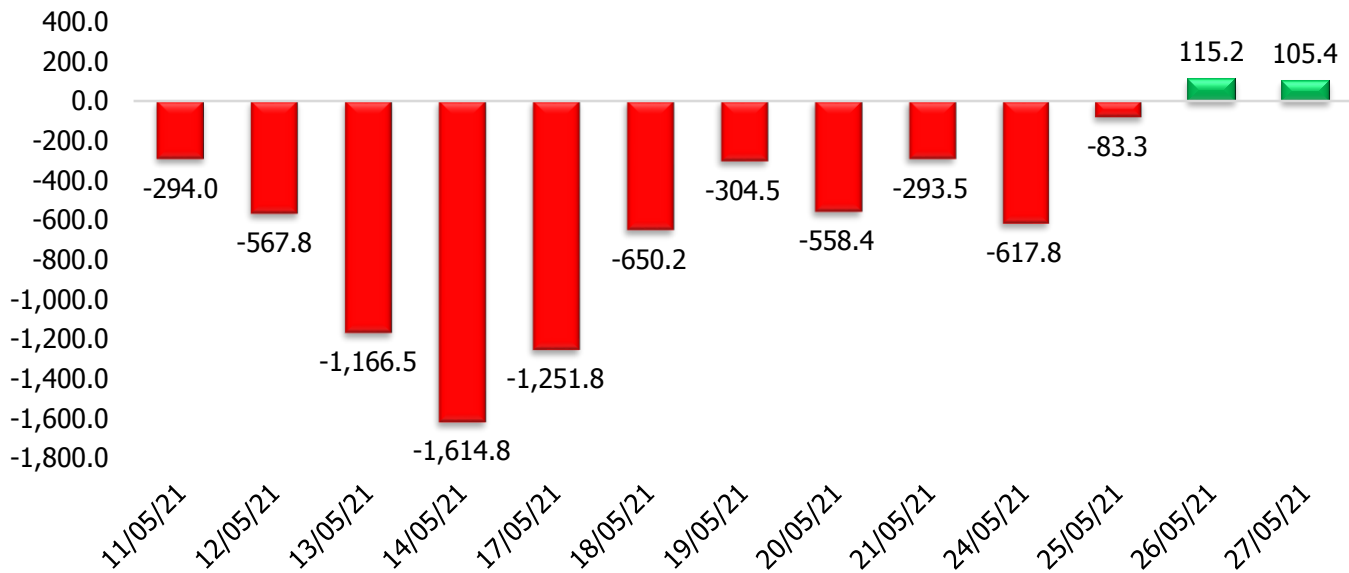
TOP BÁN TỰ DOANH

Mã CP	Top bán ròng	
	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
TCB	-535,900	-27.73
IJC	-842,300	-24.50
PLX	-279,900	-15.23
CTG	-192,400	-9.95
VHC	-236,000	-9.37

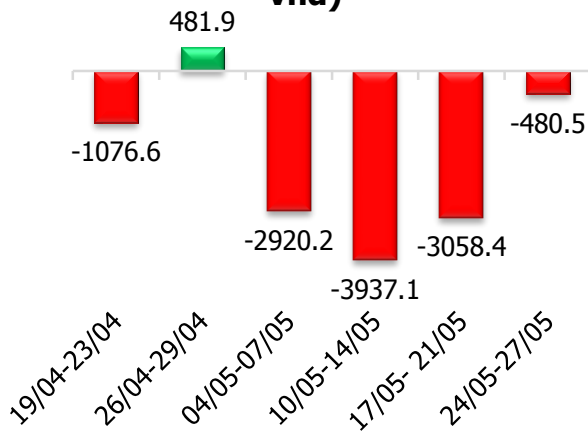
(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

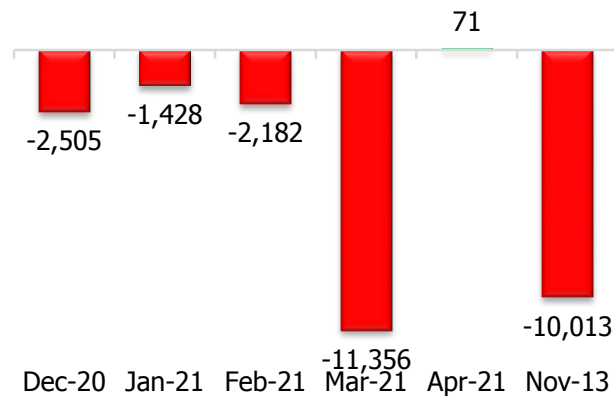
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ vnd)



HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG

Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
PLX	135.97	HPG	-156.27
VNM	67.13	VPB	-82.44
VCB	44.23	TPB	-71.78
VRE	36.97	MBB	-52.06
MSN	34.91	VHM	-48.72

HNX TOP MUA-BÁN RÒNG

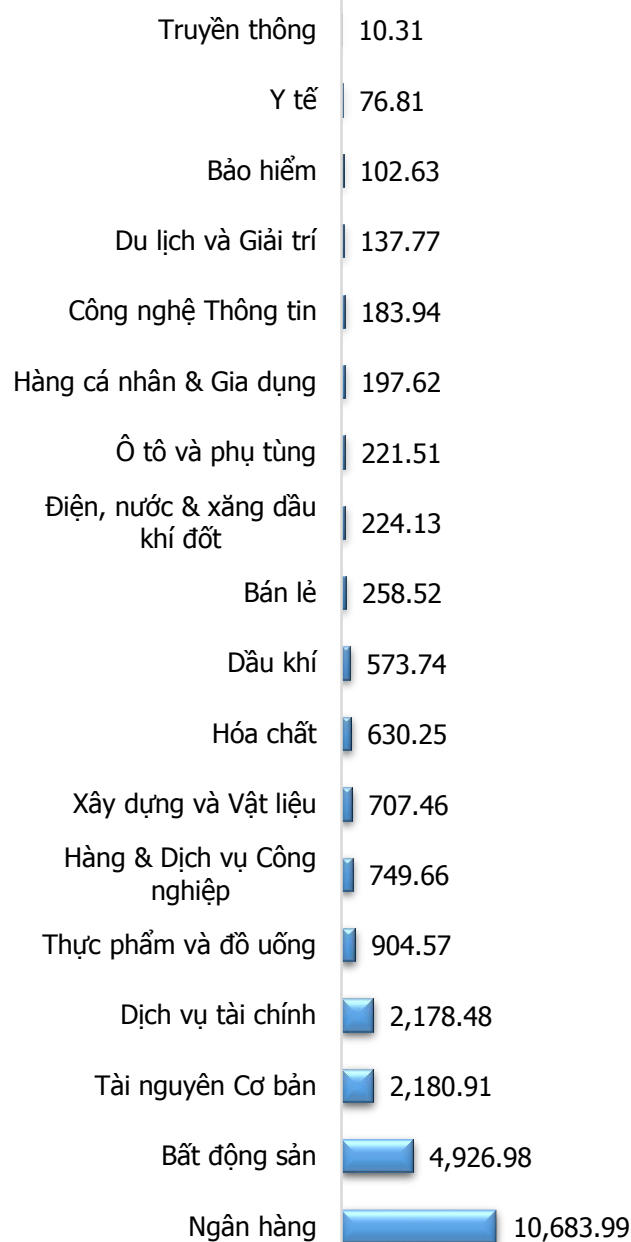
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
THD	132.75	SHS	-29.48
SHB	51.23	VND	-5.89
PVS	6.69	APS	-4.21
VCS	3.87	BSI	-2.63
MAS	2.98	TTH	-0.60

NHÓM NGÀNH

Biến động giá theo ngành



Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



(Nguồn: Fiipro)

NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã C	Giá	+/-	%	KLGD
KMR	6,420	420	7.00%	860,200
ABS	40,550	2,650	6.99%	140,500
EIB	30,650	2,000	6.98%	2,158,500
SCS	141,000	9,200	6.98%	55,600
VDP	35,400	2,300	6.95%	13,100

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
QHD	38,500	3,500	10.00%	500
DNC	60,600	5,500	9.98%	100
HBS	7,800	700	9.86%	332,461
VE3	7,800	700	9.86%	3,300
VDL	19,300	1,700	9.66%	138

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
FUCTVGF2	14,700	-1,100	-6.96%	100
FUCVREIT	12,750	-950	-6.93%	28,400
TN1	49,000	-3,500	-6.67%	8,300
HVX	4,450	-300	-6.32%	500
TCO	12,000	-800	-6.25%	4,800

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
PIC	10,200	-1,300	-11.30%	925
THS	34,300	-3,800	-9.97%	1,300
HTC	32,000	-3,500	-9.86%	6,700
ALT	13,000	-1,400	-9.72%	100
SGH	38,000	-3,900	-9.31%	200

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
STB	29,800	300	1.02%	46,751,500
VPB	67,300	-300	-0.44%	38,641,900
LPB	26,200	800	3.15%	31,002,700
MBB	36,500	-1,000	-2.67%	28,188,800
CTG	50,200	-1,300	-2.52%	19,716,800

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
NVB	19,800	1,700	9.39%	15,019,172
SHS	33,500	-800	-2.33%	11,268,969
PVS	22,000	-600	-2.65%	10,864,148
KLF	4,800	-100	-2.04%	10,691,069
ART	8,900	-300	-3.26%	5,822,301

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
STB	29,800	300	1.02%	46,751,500
VPB	67,300	-300	-0.44%	38,641,900
LPB	26,200	800	3.15%	31,002,700
MBB	36,500	-1,000	-2.67%	28,188,800
FLC	11,400	-400	-3.39%	26,071,800

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	29,500	-500	-1.67%	22,301,945
NVB	19,800	1,700	9.39%	15,019,172
SHS	33,500	-800	-2.33%	11,268,969
PVS	22,000	-600	-2.65%	10,864,148
KLF	4,800	-100	-2.04%	10,691,069

(Nguồn: Fiiipro, CSI tổng hợp và tính toán)

DANH MỤC VN30:

STT	Ma CP	Vốn hóa	Gía trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDĐQ 6T	Gía hiện tại	Tăng/giảm 12T
		tỷ vnd	vnd	vnd	%	%	lần	lần	cổ phiếu	ngàn vnd	%
1	BID	187,627	19,649	2,083	0.5%	9.2%	22.40	2.37	2,877,340	45,400	12.95%
2	BVH	41,199	27,592	2,552	1.1%	7.6%	21.75	2.01	1,005,856	56,100	8.29%
3	CTG	191,755	24,503	4,761	1.1%	16.9%	10.82	2.10	12,747,783	50,200	125.64%
4	FPT	75,203	21,150	4,711	9.4%	20.0%	20.23	4.51	3,077,024	93,800	99.46%
5	GAS	156,753	26,379	3,923	12.5%	15.9%	20.88	3.10	1,010,332	80,100	14.70%
6	HDB	52,276	15,428	3,089	1.7%	20.6%	10.62	2.13	5,613,477	32,000	122.26%
7	HPG	224,641	19,933	5,472	11.5%	25.1%	12.39	3.40	23,736,318	66,800	191.81%
8	KDH	20,732	14,911	2,157	8.5%	14.6%	17.20	2.49	2,766,840	39,000	80.34%
9	MBB	104,953	18,372	3,635	1.9%	19.1%	10.31	2.04	19,502,803	36,500	145.02%
10	MSN	133,444	13,768	1,279	1.2%	3.2%	88.83	8.25	2,610,480	110,000	83.93%
11	MWG	68,890	35,834	9,023	8.9%	28.4%	16.06	4.04	1,431,450	142,400	69.86%
12	NVL	144,412	29,662	4,192	3.3%	13.9%	31.85	4.50	3,688,780	136,000	152.83%
13	PDR	36,411	10,936	2,698	8.3%	25.5%	27.72	6.84	3,783,216	77,500	295.70%
14	PLX	68,783	18,856	2,913	1.6%	4.0%	18.98	2.93	1,779,869	53,900	20.18%
15	PNJ	23,146	25,303	5,198	12.5%	21.8%	19.58	4.02	863,142	101,600	61.33%
16	POW	27,283	12,330	965	4.3%	7.8%	12.08	0.94	14,058,438	11,650	13.33%
17	REE	18,265	38,402	5,771	8.1%	14.0%	10.24	1.54	785,213	59,200	81.85%
18	SBT	12,360	12,748	1,073	3.1%	7.0%	18.04	1.52	4,160,306	19,100	33.18%
19	SSI	26,448	17,626	2,777	4.0%	13.1%	14.74	2.32	12,967,037	39,600	183.77%
20	STB	53,208	16,485	1,495	0.6%	9.6%	19.73	1.79	33,591,998	29,800	183.65%
21	TCB	185,059	22,406	4,074	3.1%	18.4%	12.96	2.36	17,312,085	51,400	149.65%
22	TCH	8,957	14,576	2,554	9.5%	14.2%	9.00	1.58	7,643,452	22,100	3.06%
23	TPB	38,527	16,749	3,767	1.9%	23.5%	9.54	2.15	5,202,154	35,100	108.16%
24	VCB	372,371	27,210	5,708	1.5%	21.1%	17.59	3.69	1,556,649	98,700	22.69%
25	VHM	347,702	27,693	8,023	13.3%	35.6%	13.17	3.82	3,726,224	104,400	38.35%
26	VIC	411,642	24,022	1,969	1.3%	4.3%	61.81	5.07	2,013,965	120,300	25.59%
27	VJC	61,202	27,013	2,253	0.2%	0.5%	50.16	4.18	864,520	113,000	0.00%
28	VNM	190,186	14,992	5,221	23.8%	35.0%	17.43	6.07	3,607,536	90,500	-3.56%
29	VPB	165,941	22,811	4,627	2.6%	21.9%	14.61	2.96	12,092,245	67,300	179.92%
30	VRE	71,010	13,239	1,175	6.3%	8.5%	26.59	2.36	7,117,246	30,750	17.92%

(Nguồn: Finpro, CSI tổng hợp và tính toán)

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI: csi.research@vncsi.com.vn

Người thực hiện: Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

Đỗ Bảo Ngọc

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu

Email: ngocdb@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Chuyên viên Tiếng Trung

Email: huongntq@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Đinh Hồng Hà

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: hadh@vncsi.com.vn

Vũ Thùy Dương

Chuyên viên phân tích

Email: duongvt@vncsi.com.vn

Nguyễn Phương Linh

Chuyên viên phân tích

Email: linhnp@vncsi.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Webiste: <https://www.vncsi.com.vn/>